

## LUẬN A TỶ ĐẠT MA TẬP DI MÔN TÚC QUYỂN 11

### Phẩm 6: NĂM PHÁP, Phần 1

Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-tử lại bảo với đại chúng: Toàn thể các thầy nên biết, Đức Phật hiểu biết rõ ràng cận kề năm pháp. Khi đã thấu suốt rồi Ngài vì các hàng đệ tử mà dạy bảo chỉ bày, nay chúng ta cần phải hòa hợp mà kết tập lại, để sau khi Phật diệt độ rồi thì không có sự tranh cãi nhau. Do đó cũng nên tùy thuận cùng tuân giữ Phạm hạnh và các giới luật để có lợi ích lâu dài cho vô số chúng hữu tình. Hãy thương xót hàng trời, người ở thế gian này mà khiến họ hưởng nhận được nhiều lợi ích an lạc thù thắng.

Năm pháp là gì? Ở đây có hai bài tụng (Ốt-đà-nam) sẽ nói rõ.

Bài tụng (Ốt-đà-nam) thứ nhất nói:

*Một: Năm pháp có mười,  
Là uẩn, thủ, diệu, dục,  
Xan, thú, cái, tài, phược,  
Năm kết phần trên dưới.*

Gồm có: Năm thứ uẩn, năm thứ thủ uẩn, năm thứ diệu dục, năm thứ keo kiệt, năm thứ thú (cõi - đường), năm thứ màn che, năm thứ tâm gieo trồng, năm thứ tâm trói buộc, năm thứ kết thuận phần dưới và năm thứ kết thuận phần trên.

Năm uẩn: Gồm sắc uẩn, thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn, thức uẩn.

1. Thế nào là sắc uẩn?

Đáp: Tức là các thứ sắc..., ở quá khứ, vị lai, hiện tại, hoặc trong hay ngoài, thô hay tế, kém hay hơn, xa hay gần..., tất cả những thứ như thế tóm tắt gọi chung một khối là Sắc uẩn.

2. Thế nào là thọ uẩn?

Đáp: Tức là tất cả các thứ thọ nhận của các thời quá khứ, vị lai, hiện tại, hoặc trong hay ngoài, thô hay tế, kém hay hơn, xa hay gần..., tất cả những thứ như thế, tóm tắt gọi chung một khối là Thọ uẩn.

## 3. Thế nào là tướng uẩn?

Đáp: Tức là tất cả các thứ ý nghĩ (tướng), ở các thời quá khứ, vị lai, hiện tại hoặc trong hay ngoài, thô hay tế, kém hay hơn, xa hay gần..., tất cả những thứ như thế tóm tắt gọi chung một khối là Tướng uẩn.

## 4. Thế nào là hành uẩn?

Đáp: Tức là tất cả các thứ hành, ở các thời quá khứ, vị lai, hiện tại hoặc trong hay ngoài, thô hay tế, kém hay hơn, xa hay gần..., tất cả những thứ như thế tóm tắt gọi chung một khối là Hành uẩn.

## 5. Thế nào là thức uẩn?

Đáp: Tức là tất cả các thứ thức, ở các thời quá khứ, vị lai, hiện tại hoặc trong hay ngoài, thô hay tế, kém hay hơn, xa hay gần..., tất cả những thứ như thế tóm tắt gọi chung một khối là Thức uẩn.

Trong này nói hết thủy sắc. Hết thủy các thứ sắc là gì? Hết thủy các thứ sắc đó là bốn đại: Đất, nước, lửa, gió và tất cả các thứ do chúng tạo ra. Đó là tất cả các thứ sắc.

Lại tất cả các thứ sắc còn có mười lĩnh vực của sắc, và sắc gồm thô do lĩnh vực của pháp. Vì thế gọi là tất cả các thứ sắc.

VỀ các thời quá khứ, vị lai và hiện tại.

Thế nào là sắc thời quá khứ? Nếu những sắc nào đã có (khởi) hay đã có cùng khởi, đã sinh hay sinh tất cả, đã chuyển đổi hay đang chuyển đổi, đã tụ tập, đã xuất hiện, đã tạ từ qua đi, đã biến mất hay chia lìa biến đổi, có tự tánh đã qua, giống loại quá khứ, tùy thuộc đời quá khứ... Đó gọi là sắc thời quá khứ.

Thế nào là sắc thời vị lai? Như các loại sắc chưa khởi, chưa cùng khởi, chưa sinh, chưa sinh tất cả, chưa chuyển đổi, chưa đang chuyển đổi, chưa tụ tập, chưa xuất hiện. Thuộc tự tánh vị lai, giống loại vị lai, tùy thuộc đời vị lai... Đó gọi là sắc thời vị lai.

Thế nào là sắc thời hiện tại? Như các loại sắc đã khởi, đã cùng khởi, đã sinh, đã sinh tất cả, đã chuyển đổi, đang chuyển đổi, đang tụ tập, đang xuất hiện, trụ vào chỗ, hiện đang ra đi. Hiện đang diệt mất, hiện đang biến đổi và hòa hợp ngay trong hiện tiền, bản tánh hiện tại, giống loại hiện tại, thuộc đời hiện tại... Đó gọi là sắc thời hiện tại.

Hoặc trong hay ngoài. Thế nào là sắc trong? Nếu sắc ở chỗ nối tiếp liên tục đã được mà chẳng mất, thì đó gọi là sắc trong (nội sắc).

Sắc ngoài là thế nào? Nếu ở chỗ nối tiếp liên tục hoặc xưa vốn chưa được hoặc đã được nhưng lại mất đi, hoặc là nối tiếp nhau hoặc thuộc loại không có tinh thần tình cảm thì đó gọi là sắc ngoài (vô cơ).

Sắc hoặc thô hay tế là bày ra (thi thiết), về sắc thô, sắc tế là thế

nào? Tức là quán đãi (đối) đặt ra sắc thô và tế. Nó như thế nào? Nếu như quán đãi sắc không thấy mà có đối hay sắc có thấy, có đối, thì gọi đó là thô (to). Còn nếu quán đãi sắc có thấy có đối hay sắc không thấy mà có đối, thì đó là tế.

Hoặc quán đãi sắc không thấy không có đối, hay sắc không thấy mà có đối, thì gọi là thô. Còn nếu quán đãi sắc không thấy mà có đối hay sắc không thấy không có đối, thì gọi là tế.

Nếu quán đãi sắc của cõi Sắc thì sắc của cõi Dục là thô. Còn quán đãi sắc của cõi Dục, thì sắc của cõi Sắc là tế. Nếu quán đãi cái sắc không bị ràng buộc hệ lụy, thì sắc cõi Sắc là thô. Còn như quán đãi sắc cõi Sắc thì sắc không bị ràng buộc hệ lụy là tế. Như thế mà lập ra, có sắc thô và sắc tế. Nên gọi là sắc thô và tế.

Sắc hoặc kém hay hơn. Lập ra sắc kém sắc hơn như thế nào? Là quán đãi mà lập ra sắc kém và sắc hơn.

Nó như thế nào? Nếu quán đãi sắc bị ngăn che hay vô ký thì sắc bất thiện là kém. Còn nếu quán đãi sắc chẳng thiện thì sắc bị ngăn che và sắc vô ký là hơn. Nếu quán đãi sắc không bị ngăn che không vô ký thì sắc có bị ngăn che và vô ký là kém. Còn quán đãi sắc có bị ngăn che và vô ký, thì sắc không bị ngăn che, không vô ký là hơn.

Nếu quán đãi sắc thiện hữu lậu, thì sắc không bị ngăn che và không vô ký là kém, còn như quán đãi sắc không bị ngăn che, không vô ký thì sắc thiện hữu lậu là hơn. Nếu quán đãi sắc thiện vô lậu, thì sắc thiện hữu lậu là kém. Còn quán đãi sắc thiện hữu lậu, thì sắc thiện vô lậu là hơn.

Nếu quán đãi sắc ở cõi Sắc, thì sắc ở cõi Dục là kém, còn quán đãi sắc cõi Dục, thì sắc cõi Sắc là hơn. Nếu quán đãi sắc chẳng bị ràng buộc, thì sắc ở cõi Sắc là kém, còn nếu quán đãi sắc ở cõi Sắc thì sắc không bị ràng buộc là hơn... Như thế mà thành lập (thi thiết) ra có sắc kém sắc hơn, cho nên gọi là sắc có kém hoặc hơn.

Sắc hoặc gần và xa. Thế nào là sắc xa? Đó là sắc ở quá khứ và vị lai.

Thế nào là sắc gần? Đó là sắc ở hiện tại.

Lại, thế nào là sắc xa? Nếu sắc ở thời quá khứ vẫn còn hoài (không liên tục mất mãi) và sắc ở thời vị lai không khởi lên ở trước mắt, thì đó là sắc xa.

Thế nào là sắc gần? Nếu sắc ở thời quá khứ mất luôn rồi, và sắc ở thời vị lai khởi lên trước mắt, thì đó là sắc gần.

Tất cả như thế tóm tắt gọi chung thành một khối. Tất cả tóm tắt

làm một khối là sao? Nghĩa là suy luận tìm xét, lượng định quan sát thấy nó tụ hợp lại thành một khối.

Vì sao gọi là sắc uẩn? Sắc uẩn này chỉ bày rõ ràng sắc, uẩn, thân và sự tích tụ chứa nhóm. Nên gọi là sắc uẩn.

Tất cả các thứ thọ.

Tất cả các thứ thọ là gì? Hết thấy các thứ thọ thì gồm có sáu thọ của thân.

Sáu thứ thọ nào? Đó là khi mắt có chạm xúc (với cảnh sắc) thì sinh ra thọ. Và các thứ tai, mũi, lưỡi, thân, ý... Khi chạm xúc thì sinh ra thọ nhận. Đó là sáu thứ (tất cả) thọ.

Các thọ ở thời quá khứ, vị lai, hiện tại.

Thế nào là thọ ở thời quá khứ? Nếu các thọ đã khởi, đã cùng khởi, đã sinh, đã cùng sinh, đã chuyển đổi và đã đang còn chuyển đổi, đã tụ hợp và đã xuất hiện, đã tạ từ ra đi, đã qua rồi, đã mất hết rồi, đã rã lìa biến đổi khác rồi, các thọ ấy có tính chất quá khứ, thuộc giống loại quá khứ, thuộc đời quá khứ. Đó gọi là Thọ quá khứ.

Thế nào là thọ ở thời vị lai? Nếu các thọ chưa khởi, chưa cùng khởi, chưa sinh, chưa cùng sinh, chưa chuyển đổi, chưa chuyển đổi tất cả, chưa hề tụ tập, chưa hề xuất hiện. Nó có tính chất vị lai (chưa xảy ra), thuộc giống loại vị lai, thuộc đời vị lai. Đó là thọ thời vị lai.

Thế nào là thọ ở thời hiện tại? Nếu các thọ đã đang khởi, đang cùng khởi, đã đang sinh, đang cùng sinh, đã đang chuyển đổi, đang chuyển đổi trong hiện tại, đang tụ tập nhóm họp và đang xuất hiện, đang trụ, đang từ tạ ra đi, đang diệt mất từ từ, đang lìa rã và biến đổi cái hòa hợp trước mắt. Các thọ này có tính chất hiện tại, thuộc giống loại hiện tại và thuộc đời hiện tại. Đó gọi là thọ của đời hiện tại.

Hoặc các thọ trong hay ngoài.

Thế nào là thọ ở trong? Nếu các thọ ở đây cứ mãi nối tiếp nhau đã có được mà không mất đi, thì gọi là thọ ở trong.

Thế nào là thọ ở ngoài? Nếu các thọ nối tiếp nhau hoặc từ xưa chưa có, hoặc đã có nhưng lại bị mất đi rồi, hoặc có các nối tiếp khác, thì gọi là thọ ở ngoài.

Hoặc các thọ thô hay tế.

Các thọ thô hay tế được thành lập như thế nào? Nếu khi quán đái các thọ không có tâm mà chỉ có tứ thì các thọ có tâm có tứ được coi là thô. Còn khi quán đái các thọ có tâm và tứ thì thọ không tâm, chỉ có tứ là tế. Nếu quán đái thọ không tâm, chỉ có tứ thì thọ không tâm không tứ là tế. Nếu khi quán đái thọ cõi Sắc thì thọ cõi Dục là thô, còn nếu quán

đãi thọ cội Dục thì thọ cội Sắc là tế. Nếu khi quán đãi thọ cội Vô sắc thì thọ cội Sắc là thô. Còn khi quán đãi thọ cội Sắc thì thọ cội Vô sắc là tế. Nếu khi quán đãi thọ chẳng bị ràng buộc (hệ), thì thọ cội Vô sắc là thô, còn khi quán đãi thọ cội Vô sắc thì thọ không bị ràng buộc là tế. Cứ như thế mà thành lập bày ra các thọ thô và tế.

Hoặc các thọ kém hay hơn.

Các thọ kém và hơn được thành lập như thế nào? Nên quán đãi để thành lập bày ra (thi thiết) các thọ kém và hơn. Nó như thế nào? Nếu khi quán đãi các thọ bị ngăn che và vô ký thì thọ chẳng thiện là kém. Còn nếu quán đãi thọ bất thiện thì thọ bị che lấp và vô ký là hơn. Nếu khi quán đãi thọ không bị che và vô ký, thì thọ bị che và vô ký là kém. Còn quán đãi thọ bị che và vô ký, thì thọ không bị che và vô ký là hơn. Nếu khi quán đãi thọ thiện hữu lậu thì thọ không bị che và vô ký là kém. Còn khi quán đãi thọ không bị che và vô ký thì thọ thiện hữu lậu là hơn. Nếu khi quán đãi thọ thiện vô lậu, thì thọ thiện hữu lậu là kém. Còn khi quán đãi thọ thiện hữu lậu, thì thọ thiện vô lậu là hơn. Nếu quán đãi thọ cội Sắc thì thọ cội Dục là kém, còn khi quán đãi thọ cội Dục thì thọ cội Sắc là hơn. Nếu khi quán đãi thọ cội Vô sắc, thì thọ cội Sắc là kém. Còn khi quán đãi thọ cội Sắc thì thọ cội Vô sắc là hơn. Nếu khi quán đãi thọ không bị ràng buộc, thì thọ cội Vô sắc là kém. Còn khi quán đãi thọ cội Vô sắc thì thọ không bị ràng buộc là hơn. Cứ như thế mà thành lập bày ra các thọ hơn kém.

Hoặc các thọ xa và gần.

Thế nào là các thọ xa? Là các thọ ở thời quá khứ và vị lai.

Thế nào là các thọ gần? Là các thọ ở thời hiện tại.

Lại nữa, thế nào là các thọ xa? Nếu các thọ thời quá khứ không liên tục diệt hẳn (tức vẫn còn) và các thọ thời vị lai chưa khởi lên trong hiện tại, thì đó là các thọ xa.

Thế nào là các thọ gần? Nếu các thọ ở thời quá khứ đã diệt hẳn, còn các thọ ở đời vị lai đang hiện khởi trước mắt thì gọi đó là các thọ gần.

Cứ như thế tất cả tóm tắt thành một tên là khối tụ tập.

Thế nào là tất cả tóm tắt thành một khối? Do suy lường, tìm xét, lường định, thẩm xét, quan sát thì thấy nó tụ họp lại thành một khối.

Vì sao gọi là thọ uẩn? Ở đây, thọ uẩn này chỉ bày thọ, uẩn, thân và sự tích tụ chứa nhóm. Nên gọi là thọ uẩn.

Tất cả các thứ tướng.

Tất cả các thứ tướng là gì? Hết thấy các thứ tướng thì gồm có sáu

tưởng của thân.

Sáu thứ tưởng nào? Tức là khi mắt tiếp xúc (với sắc cảnh) thì sinh ra tưởng. Các thứ tai, mũi, lưỡi, thân, ý khi chạm xúc thì sinh ra tưởng. Đó là các thứ tưởng.

Các tưởng ở thời quá khứ, vị lai, hiện tại.

Thế nào là tưởng ở thời quá khứ? Nếu các tưởng đã khởi, đã cùng khởi, đã sinh, đã cùng sinh, đã chuyển đổi và đang chuyển đổi, đã tụ tập, đã xuất hiện, đã từ tạ ra đi, qua đi, tiêu mất, lìa rã và biến đời. Các tưởng tính chất quá khứ, thuộc giống loại quá khứ, thuộc đời quá khứ. Đó là tưởng quá khứ.

Thế nào là tưởng vị lai? Nếu các tưởng chưa khởi, chưa cùng khởi, chưa sinh, chưa cùng sinh, chưa chuyển đổi, chưa hiện rõ chuyển đổi, chưa tụ tập, chưa xuất hiện. Có tính chất vị lai, thuộc giống loại vị lai, thuộc đời vị lai. Đó là tưởng vị lai.

Thế nào là tưởng hiện tại? Nếu các tưởng đã đang khởi, đang cùng khởi, đang sinh, đang cùng sinh, đang chuyển đổi, hiện đang chuyển đổi, đang tụ tập và đang xuất hiện. Đang từ tạ ra đi, đang tiêu mất dần, đang rã lìa, biến đời với sự hòa hợp trước mắt. Nó thuộc tính chất hiện tại, giống loại hiện tại, thuộc đời hiện tại. Đó là tưởng hiện tại.

Các tưởng trong và ngoài.

Thế nào là tưởng trong? Nếu các tưởng nối tiếp nhau đã được mà chẳng mất thì gọi là tưởng trong.

Thế nào là tưởng ngoài? Nếu các tưởng đang nối tiếp, hoặc từ xưa chưa có được, hoặc được rồi mà lại mất, hoặc có các nối tiếp khác thì gọi là tưởng ngoài.

Các tưởng hoặc thô hay tế.

Các tưởng thô và tế được thành lập đặt ra như thế nào? Do quán đãi mà lập ra các tưởng thô và tế.

Như thế là sao? Nếu khi quán đãi tưởng không tầm, chỉ có tứ thì cái tưởng có tầm có tứ là thô. Còn khi quán đãi cái tưởng có tầm có tứ, thì cái tưởng không tầm chỉ có tứ là tế. Nếu quán đãi cái tưởng không tầm không tứ, thì cái tưởng không tầm chỉ có tứ là thô. Còn khi quán đãi cái tưởng không tầm chỉ có tứ thì cái tưởng không tầm không tứ là tế.

Nếu khi quán đãi tưởng cõi Sắc, thì tưởng cõi Dục là thô. Còn khi quán đãi tưởng cõi Dục, thì tưởng cõi Sắc là tế.

Nếu khi quán đãi tưởng cõi Vô sắc thì tưởng cõi Sắc là thô. Còn khi quán đãi tưởng cõi Sắc thì tưởng cõi Vô sắc là tế.

Nếu khi quán đãi tưởng không bị ràng buộc, thì tưởng cõi Vô sắc

là thô. Còn khi quán đái tướng cõi Vô sắc, thì tướng không bị ràng buộc là tế. Cứ như thế mà thành lập bày ra các tướng thô và tế.

Các tướng kém hoặc hơn. Các tướng kém hay hơn được thành lập ra sao? Quán đái để thành lập các tướng kém và hơn. Đây là sao? Nếu khi quán đái tướng bị ngăn che và vô ký thì tướng chẳng thiện là kém. Còn nếu quán đái tướng chẳng thiện, thì tướng bị ngăn che và vô ký là hơn.

Nếu khi quán đái tướng không bị ngăn che và vô ký, thì tướng có bị ngăn che và vô ký là kém. Còn nếu quán đái tướng bị ngăn che và vô ký, thì tướng không bị ngăn che và vô ký là hơn.

Nếu khi quán đái tướng thiện hữu lậu thì tướng không bị ngăn che và vô ký là kém. Còn khi quán đái tướng không bị ngăn che và vô ký, thì tướng thiện hữu lậu là hơn.

Nếu khi quán đái tướng thiện vô lậu thì tướng thiện hữu lậu là kém. Còn khi quán đái tướng thiện hữu lậu, thì tướng thiện vô lậu là hơn.

Nếu quán đái tướng cõi Sắc thì tướng cõi Dục là kém. Còn khi quán đái tướng cõi Dục thì tướng cõi Sắc là hơn.

Nếu khi quán đái tướng cõi Vô sắc, thì tướng cõi Sắc là kém. Còn nếu quán đái tướng cõi Sắc thì tướng cõi Vô sắc là hơn.

Nếu khi quán đái tướng không bị ràng buộc thì tướng cõi Vô sắc là kém. Còn nếu quán đái tướng cõi Vô sắc thì tướng không bị ràng buộc là hơn.

Cứ như thế mà thành lập đặt ra các tướng thô và tế.

Các tướng xa hoặc gần.

Thế nào là tướng xa? Các tướng ở thời quá khứ và vị lai là xa.

Thế nào là tướng gần? Các tướng ở thời hiện tại là gần.

Lại nữa, thế nào là tướng xa? Nếu các tướng quá khứ không liên tục diệt hẳn (tức vẫn còn) và các tướng thời vị lai chưa khởi lên trong hiện tại, thì đó là tướng xa.

Thế nào là tướng gần? Nếu các thọ ở thời quá khứ đã diệt hẳn, còn các tướng thời vị lai đang hiện khởi trước mắt thì gọi đó là tướng gần.

Cứ thế tất cả tóm tắt thành một tên là khối.

Thế nào là tất cả tóm tắt thành một khối? Do suy lường, tìm xét, lường định, quan sát thì thấy nó tụ họp thành một khối.

Vì sao gọi là Tướng uẩn? Tướng uẩn ở đây là làm sáng tỏ tướng, uẩn, thân và sự tích tụ chứa nhóm. Nên gọi là Tướng uẩn.

Tất cả các thứ hành.

Tất cả các thứ hành là gì? Hết thấy các thứ hành thì gồm có sáu hành của thân(I).

Sáu thứ hành nào? Tức là khi mắt tiếp xúc (với sắc cảnh) thì sinh ra hành. Các thứ tai, mũi, lưỡi, thân, ý khi tiếp xúc thì cũng sinh ra các thứ hành. Đó là tất cả các thứ hành.

Các hành ở thời quá khứ, vị lai, hiện tại.

Thế nào là hành ở thời quá khứ? Nếu các hành đã khởi, đã cùng khởi, đã sinh, đã cùng sinh, đã chuyển đổi và đang chuyển đổi, đã tụ tập, đã xuất hiện, đã từ tạ ra đi, đã qua đi, tiêu mất, lìa rã và biến đời. Nó có tính chất quá khứ, thuộc giống loại quá khứ, thuộc đời quá khứ. Đó là hành quá khứ.

Thế nào là hành thời vị lai? Nếu các hành chưa khởi, chưa cùng khởi, chưa sinh, chưa cùng sinh, chưa chuyển đổi và chưa hiện rõ chuyển đổi, chưa tụ tập, chưa xuất hiện. Có tính chất vị lai, thuộc giống vị lai, thuộc đời vị lai. Đó là hành ở thời vị lai.

Thế nào là hành ở thời hiện tại? Nếu các hành đang khởi, đang cùng khởi, đang sinh, đang cùng sinh, đang chuyển đổi, hiện đang chuyển đổi. Đang tụ tập và xuất hiện, đang từ tạ ra đi, đang tiêu mất dần. Đang rã lìa biến đời với sự hòa hợp hiện tại trước mắt. Nó thuộc tính chất hiện tại, giống loại hiện tại, thuộc đời hiện tại. Đó là hành hiện tại.

Hoặc các hành trong và ngoài.

Thế nào là hành ở trong? Nếu các hành ở đây nối tiếp mãi đã có được mà chẳng mất đi thì gọi là hành ở trong.

Thế nào là hành ở ngoài? Nếu các hành nối tiếp nhau hoặc từ xưa chưa có, hoặc đã có nhưng đã mất, hoặc có các nối tiếp khác, hoặc không phải loại hữu tình thì gọi là hành ở ngoài.

Hoặc các hành thô và tế.

Các tướng thô hay tế được thành lập đặt ra như thế nào? Quán đãi mà đặt ra các hành thô và tế.

Nó như thế nào? Nếu khi quán đãi cái hành không tầm mà chỉ có tứ, thì cái hành có tứ có tầm gọi là thô. Còn nếu quán đãi cái hành có tầm có tứ thì cái hành không tầm chỉ có tứ là tế.

Nếu khi quán đãi cái hành không tầm không tứ, thì cái hành không tầm chỉ có tứ là thô. Còn nếu quán đãi cái hành không tầm chỉ có tứ thì cái hành không tầm không tứ là tế.

Nếu quán đãi cái hành của cõi Sắc, thì cái hành của cõi Dục là thô. Còn nếu quán đãi cái hành cõi Dục thì cái hành của cõi Sắc là tế.

Nếu quán đãi cái hành của cõi Vô sắc, thì cái hành của cõi Sắc là



thô. Còn khi quán đái cái hành của cõi Sắc thì cái hành của cõi Vô sắc là tế.

Nếu khi quán đái cái hành không bị ràng buộc, thì cái hành cõi Vô sắc là thô. Còn khi quán đái cái hành cõi Vô sắc thì cái hành không bị ràng buộc là tế. Cứ như thế mà thành lập đặt ra các hành thô và tế.

Hoặc các hành kém hoặc hơn.

Các hành hơn và kém được thành lập đặt ra như thế nào? Nên quán đái mà đặt ra cái hành hơn và kém.

Nó như thế nào? Nếu khi quán đái cái hành bị ngăn che và vô ký thì cái hành chẳng thiện là kém. Còn khi quán đái cái hành chẳng thiện thì cái hành bị ngăn che vô ký là hơn.

Nếu khi quán đái cái hành không bị ngăn che vô ký thì cái hành bị ngăn che vô ký là kém. Còn khi quán đái cái hành bị ngăn che vô ký thì cái hành không bị ngăn che vô ký là hơn.

Nếu khi quán đái cái hành thiện hữu lậu thì cái hành không bị ngăn che vô ký là kém. Còn khi quán đái cái hành không bị ngăn che vô ký thì cái hành thiện hữu lậu là hơn.

Nếu khi quán đái cái hành thiện vô lậu thì cái hành thiện hữu lậu là kém. Còn khi quán đái cái hành thiện hữu lậu thì cái hành thiện vô lậu là hơn.

Nếu khi quán đái cái hành cõi Sắc, thì cái hành cõi Dục là kém. Còn nếu quán đái cái hành của cõi Dục thì cái hành của cõi Sắc là hơn.

Nếu quán đái cái hành cõi Vô sắc thì cái hành của cõi Sắc là kém. Còn khi quán đái cái hành cõi Sắc, thì cái hành của cõi Vô sắc là hơn.

Nếu khi quán đái cái hành chẳng bị ràng buộc thì cái hành cõi Vô sắc là kém. Còn khi quán đái cái hành cõi Vô sắc, thì cái hành chẳng bị ràng buộc là hơn.

Cứ như thế mà bày ra các thứ hành hơn hoặc kém.

Hoặc các hành xa và gần:

Thế nào là hành xa? Hành thời quá khứ và vị lai.

Thế nào là hành gần? Là hành thời hiện tại.

Lại, thế nào là các hành xa? Hành quá khứ tiếp nối mãi chẳng dứt, hoặc hành vị lai chưa khởi lên trong hiện tại. Đó là hành xa.

Thế nào là hành gần? Nếu các hành quá khứ liên tục đã dứt mất hoặc các hành vị lai hiện khởi lên trong hiện tại thì gọi là hành gần.

Tất cả như thế tóm tắt thành một khối.

Thế nào là tất cả tóm tắt thành một khối? Do suy lường tìm xét

lượng định quan sát thì thấy nó tụ họp lại thành một khối.

Vì sao nói là Hành uẩn? Hành uẩn là ở đây làm sáng tỏ hành, uẩn, thân và sự tích tụ chứa nhóm. Nên gọi là Hành uẩn.

Tất cả các thứ thức.

Tất cả các thứ thức là gì? Hết thấy các thứ thức thì gồm có sáu thức nơi thân.

Sáu thức nào? Tức là khi mắt có tiếp xúc (với sắc cảnh) thì sinh ra các thức. Các thứ tai, mũi, lưỡi, thân, ý khi tiếp xúc cũng sinh ra các thức. Như thế là tất cả các thứ thức.

Hoặc các thức ở thời quá khứ, vị lai, hiện tại.

Thế nào là thức ở thời quá khứ? Nếu các thức đã khởi, cùng khởi, đã sinh cùng sinh, đã chuyển đổi và hiện đang chuyển đổi. Đã tu tập, đã xuất hiện, đã từ tạ ra đi, đã qua đi, đã tiêu mất, đã rã lìa biến đời. Nó có tính chất quá khứ, thuộc giống loại quá khứ, thuộc đời quá khứ. Nên gọi là thức thời quá khứ.

Thế nào là thức thời vị lai? Nếu các thức chưa khởi, chưa cùng khởi, chưa sinh, chưa cùng sinh, chưa chuyển đổi, chưa hiện rõ chuyển đổi trước mắt. Chưa tụ tập và chưa xuất hiện. Nó có tính chất của vị lai, giống loại vị lai, thuộc đời vị lai. Nên gọi là thức thời vị lai.

Thế nào là thức thời hiện tại? Nếu các thức đang khởi, đang cùng khởi, đang sinh, đang cùng sinh, đang chuyển đổi, hiện đang chuyển đổi trước mắt. Đang tụ tập và xuất hiện, đang trụ, đang từ tạ ra đi, đang diệt mất từ từ, đang lìa rã và biến đổi cái hòa hợp trước mắt. Các thức này có tánh hiện tại, giống loại hiện tại và thuộc đời hiện tại. Đó là thức của thời hiện tại.

Hoặc các thức trong và ngoài.

Thế nào là thức trong? Nếu các thức cứ mãi nối tiếp nhau, đã có được mà không mất đi thì gọi là thức ở trong.

Thế nào là thức ở ngoài? Nếu các thức nối tiếp nhau, hoặc từ xưa chưa có, hoặc đã có nhưng đã mất đi, hoặc có các thứ nối tiếp khác, thì gọi là thức ở ngoài.

Hoặc các thức thô và tế.

Các thức thô hay tế được thành lập đặt ra như thế nào? Nên quán đãi mà đặt ra các thức thô và tế.

Nó như thế nào? Nếu khi quán đãi cái thức không có tâm mà chỉ có tứ, thì cái thức có tâm có tứ là thô. Còn khi quán đãi cái thức có tâm có tứ, thì cái thức không tâm chỉ có tứ là tế.

Nếu khi quán đãi cái thức không tâm không tứ thì cái thức không

tâm chỉ có tứ là thô. Còn nếu quán đãi cái thức không tâm chỉ có tứ, thì cái thức không tâm không tứ là tế.

Nếu khi quán đãi cái thức cõi Sắc thì cái thức cõi Dục là thô. Còn khi quán đãi cái thức cõi Dục thì cái thức cõi Sắc là tế.

Nếu khi quán đãi cái thức cõi Vô sắc thì cái thức cõi Sắc là thô. Còn khi quán đãi cái thức cõi Sắc, thì cái thức cõi Vô sắc là tế.

Nếu khi quán đãi cái thức không bị ràng buộc thì cái thức cõi Vô sắc là thô. Còn khi quán đãi cái thức cõi Vô sắc thì cái thức không bị ràng buộc là tế.

Cứ như thế mà bày ra các thức thô và tế.

Hoặc các thức kém và hơn được thành lập đặt ra như thế nào? Nên quán đãi để thành lập các thức hơn và kém. Nó như thế nào? Nếu khi quán đãi cái thức bị ngăn che và vô ký thì cái thức chẳng thiện là kém. Còn khi quán đãi cái thức chẳng thiện thì cái thức bị ngăn che và vô ký là hơn.

Nếu khi quán đãi cái thức không bị ngăn che vô ký thì cái thức bị ngăn che vô ký là kém. Còn khi quán đãi cái thức bị ngăn che vô ký, thì cái thức không bị ngăn che vô ký là hơn.

Nếu khi quán đãi cái thức thiện hữu lậu, thì cái thức không bị ngăn che vô ký là kém. Còn nếu quán đãi cái thức không bị ngăn che vô ký thì cái thức thiện hữu lậu là hơn.

Nếu khi quán đãi cái thức thiện vô lậu thì cái thức thiện hữu lậu là kém. Còn khi quán đãi cái thức thiện hữu lậu thì cái thức thiện vô lậu là hơn.

Nếu khi quán đãi cái thức cõi Sắc, thì cái thức cõi Dục là kém. Còn nếu quán đãi cái thức cõi Dục thì cái thức cõi Sắc là hơn.

Nếu quán đãi cái thức cõi Vô sắc, thì cái thức cõi Sắc là kém. Còn khi quán đãi cái thức cõi Sắc, thì cái thức cõi Vô sắc là hơn.

Nếu quán đãi cái thức không bị ràng buộc thì cái thức cõi Vô sắc là kém. Còn khi quán đãi cái thức cõi Vô sắc thì cái thức không bị ràng buộc là hơn.

Cứ như thế mà thành lập bày ra các thức hơn và kém.

Hoặc các thức xa và gần.

Thế nào là thức xa? Là các thức thời quá khứ và thời vị lai.

Thế nào là thức gần? Là các thức ở thời hiện tại.

Lại, thế nào là các thức xa? Nếu các thức thời quá khứ không tiếp nối mãi chẳng dứt, hoặc thức vị lai chưa khởi lên trong hiện tại. Đó là thức xa.

Thế nào là thức gân? Nếu các thức quá khứ tiếp nối đã đứt mất, hoặc các thức vị lai hiện khởi lên trong hiện tại, thì gọi là thức gân.

Tất cả như thế tóm tắt thành một khối.

Thế nào là tất cả tóm tắt thành một khối? Do xét tìm, suy lường, lượng định quan sát thì thấy nó tụ họp lại thành một khối.

Vì sao nói là Thức uẩn? Với Thức uẩn ở đây, nó làm sáng tỏ về thức, uẩn, thân và sự tích tụ chứa nhóm. Nên gọi là Thức uẩn.

Có năm thứ chấp uẩn: Đó là chấp sắc uẩn, chấp thọ uẩn, chấp tướng uẩn, chấp hành uẩn và chấp thức uẩn.

1. Thế nào là chấp sắc uẩn?

Đáp: Nếu như có các thứ sắc hữu lậu rồi theo đó mà chấp chặt suốt các thời quá khứ, vị lai hay hiện tại để sinh ra các thứ hoặc tham, sân hay si, hay tất cả các tâm sở khác của tùy phiền não..., thì đó gọi là chấp sắc uẩn.

2. Thế nào là chấp thọ uẩn?

Đáp: Nếu khi có các thứ thọ hữu lậu rồi theo đó mà chấp chặt suốt các thời quá khứ, vị lai, hiện tại để sinh ra các thứ hoặc tham, sân hay si hoặc tất cả các thứ tâm sở khác của tùy phiền não..., thì đó là chấp thọ uẩn.

3. Thế nào là chấp tướng uẩn?

Đáp: Nếu khi có các thứ tướng hữu lậu, rồi theo đó mà chấp chặt suốt các thời quá khứ, vị lai, hiện tại để phải sinh ra các thứ hoặc tham, sân hay si, hay tất cả các tâm sở khác của tùy phiền não..., thì đó là chấp tướng uẩn.

4. Thế nào là chấp hành uẩn?

Đáp: Nếu khi có các hành hữu lậu, rồi theo đó mà chấp chặt suốt các thời quá khứ, vị lai, hiện tại để sinh ra các thứ hoặc tham, sân hay si, hoặc tất cả các thứ tâm sở khác của tùy phiền não..., thì đó là chấp hành uẩn.

5. Thế nào là chấp thức uẩn?

Đáp: Nếu khi có các thức hữu lậu, rồi theo đó mà chấp chặt suốt cả các thời quá khứ, vị lai, hiện tại để sinh ra các thứ hoặc tham, sân hay si hoặc tất cả các tâm sở khác của tùy phiền não..., thì đó là chấp thức uẩn.

Năm thứ diệu dục (ham muốn sâu xa): Tức là:

1. Khi mắt nhận biết được các sắc thì sinh ra mọi thứ yêu mến, vui mừng, thích chí. Chính cái sắc đáng yêu mến đó sẽ dẫn đến các việc ham muốn đeo đuổi, đam mê chấp trước. Đó là diệu dục của mắt nhận

biết sắc.

2. Khi tai nhận thức hiểu được các loại tiếng vang thì sinh ra mọi thứ yêu mến, vui mừng, thích chí. Chính cái tiếng đáng yêu mến đó nó dẫn đến các việc ham muốn đeo đuổi (tùy thuận) đam mê, chấp trước. Đó là diệu dụng của tai nhận biết tiếng.

3. Khi mũi nhận thức biết được các thứ mùi thơm thối thì sinh ra các thứ yêu mến, vui mừng, thích chí. Chính cái mùi hương đáng yêu mến đó nó dẫn đến các việc ham muốn đeo đuổi, ham mê, chấp trước. Đó là diệu dụng của mũi nhận biết mùi hương.

4. Khi lưỡi nhận thức biết được các vị mặn ngọt..., thì sinh ra các thứ yêu mến, vui mừng, thích chí. Chính cái vị đáng yêu mến đó nó dẫn đến các việc ham muốn, đeo đuổi, ham mê, chấp trước. Đó là diệu dụng của lưỡi nhận biết vị.

5. Khi thân nhận biết được sự đụng chạm thì sinh ra các thứ yêu mến, vui mừng, thích chí. Chính sự đụng chạm đáng yêu mến đó nó dẫn đến các việc ham muốn đeo đuổi, đam mê, chấp trước. Đó là diệu dụng của thân nhận biết sự đụng chạm.

Thế nào là diệu dụng khi mắt nhận biết sắc?

Đáp: Nếu các sắc ở cõi Dục mà mắt tiếp xúc rồi thì sinh lòng yêu mến để làm điều kiện, thì đó gọi là diệu dụng khi mắt nhận biết sắc.

Thế nào là diệu dụng khi tai nhận biết tiếng?

Đáp: Nếu các thứ tiếng ở cõi Dục mà tai tiếp xúc được rồi sinh lòng yêu mến để làm điều kiện, thì đó gọi là diệu dụng khi tai nhận biết tiếng.

Thế nào là diệu dụng khi mũi nhận biết mùi hương?

Đáp: Nếu các thứ mùi hương ở cõi Dục mà mũi tiếp xúc rồi sinh lòng yêu mến để làm điều kiện, thì đó gọi là diệu dụng khi mũi nhận biết mùi.

Thế nào là diệu dụng khi lưỡi nhận biết vị?

Đáp: Nếu các thứ vị ở cõi Dục mà lưỡi tiếp xúc rồi sinh ra lòng yêu mến để làm điều kiện, thì đó gọi là diệu dụng khi lưỡi nhận biết vị.

Thế nào là diệu dụng khi thân nhận biết sự đụng chạm?

Đáp: Nếu có các thứ đụng chạm ở cõi Dục mà thân tiếp xúc rồi sinh lòng yêu mến để làm điều kiện, thì đó gọi là diệu dụng khi thân nhận biết sự đụng chạm.

Có năm thứ xan tham (tham lam keo kiệt): Gồm có:

1. Xan tham chỗ ở.
2. Xan tham nhà cửa.

3. Xan tham sắc đẹp và tiếng khen.

4. Xan tham lợi dưỡng.

5. Xan tham pháp.

- Thế nào là xan tham chỗ ở?

Đáp: Như ngay chỗ ở thì sinh lòng ham muốn luyến tiếc. Thí dụ như có người nghĩ: Ước mong sao chỗ ở này thuộc về của ta chớ không là ai khác. Ở chỗ này ta sẽ đi kinh hành và bày biện sắp đặt. Ta sẽ ở mãi nơi đây mà thọ hưởng các thứ vật dụng và bao nhiêu cái khác nữa. Người ấy sinh lòng mến thích bám riết vào chỗ ấy, nên ngăn cản cấm ngặt các người khác thọ hưởng. Không hề giúp đỡ chia chác nhường chỗ hay ban phát cho ai cả, cũng không xa lìa từ bỏ hay buông xả tất cả. Đó gọi là xan tham chỗ ở.

- Thế nào là xan tham nhà cửa?

Đáp: Như nhà cửa của thí chủ mà sinh lòng ham muốn luyến tiếc. Thí dụ như có người nghĩ: Mong sao các nhà cửa của thí chủ đây thuộc về ta chớ không ai khác. Ở nhà này chỉ riêng ta ra vào, tới lui, đi về thân thích tự tại. Ta sẽ ở đây mãi để thọ hưởng các thứ vật dụng và bao nhiêu thứ khác nữa.

Người ấy sinh lòng mến thích bám riết vào cái nhà của thí chủ đó, nên ngăn cản cấm ngặt các người khác thọ hưởng. Không hề giúp đỡ chia chác nhường chỗ hay ban phát cho ai cả, cũng không xa lìa từ bỏ hay buông xả tất cả. Đó gọi là xan tham nhà cửa.

- Thế nào là xan tham sắc đẹp và tiếng khen?

Đáp: Như đối với sắc đẹp và lời khen ngợi thì sinh lòng ham muốn luyến tiếc. Thí dụ như có người nghĩ: Ước mong sao chỉ riêng ta có sắc đẹp tuyệt trần, ai cũng thích nhìn ngắm sắc đẹp và thân hình tướng mạo oai hùng của ta. Ta sẽ là một tuyệt thế giai nhân, một người hùng khôi ngô tuấn tú sẽ không có một nhan sắc dung mạo nào sánh kịp được ta. Ngoài ra, ta ước mong sao chỉ riêng ta có tiếng tăm lừng lẫy với bao nhiêu lời khen tiếng tốt tuyệt vời và khắp cả mười phương, toàn cõi thế gian này đều cùng khen ngợi tôn sùng không một ai sánh kịp. Chỉ riêng có mình ta am tường việc hưởng thụ, ăn uống cũng như cách biến chế về các thức ăn hiếm có đặc biệt nổi tiếng nhất và tùy lúc mà ăn uống bồi dưỡng để dung nhan tươi đẹp, da dẻ mịn màng. Tất cả ai cũng mến thích và không ai sánh kịp. Và chỉ riêng ta mới biết sử dụng thời trang như y phục, nón mũ, giày dép và các vật dụng, các cách trang sức, trang điểm để khiến sắc đẹp càng cực kỳ lộng lẫy yêu kiều không một ai có thể sánh được... Người đó có tâm ham thích luyến tiếc sắc đẹp và tiếng

khen như thế, nên luôn tìm cách ngăn cản kẻ khác, không hề giúp đỡ, nhường chia hay ban phát cho ai cả, cũng không xa lìa từ bỏ hay buông xả tất cả. Đó gọi là xan tham sắc đẹp và tiếng khen.

- Thế nào là xan tham lợi dưỡng?

Đáp: Như đối với lợi dưỡng thì sinh lòng ham muốn luyến tiếc, như có người nghĩ: Ước ao sao chỉ riêng ta là có đủ tất cả mọi thứ lợi dưỡng trên cõi đời này, còn những người khác thì không thể được. Chỉ riêng mình tôi là có được những lợi dưỡng khác thường, lạ lùng hơn những người khác, chỉ biết có riêng mình là kẻ có phước đức và trí tuệ to lớn đầy đủ nhất, tùy thời mà đáng được dâng cúng các thứ y phục ăn uống ngọa cụ, thuốc men và bao thứ tiền của sản vật khác, tất cả mọi người trên thế gian này không ai sánh bằng ta được. Người này có lòng ham muốn đắm mê lợi dưỡng như thế nên luôn tìm cách ngăn cản kẻ khác, không san sẻ chia nhường, không bố thí ban phát ân tuệ gì. Không bao giờ biết xa lìa từ bỏ hay buông xả tất cả. Đó gọi là xan tham lợi dưỡng.

- Thế nào là xan tham pháp?

Đáp: Như đối với giáo pháp thì sinh lòng ham muốn luyến tiếc. Như có người nghĩ: Mong sao cho riêng mình ta là có thể diễn nói chánh pháp, còn ai khác thì không thể làm được. Chỉ có mình ta mới bảo được nhiều người khác nghe lời tụng niệm kinh điển, mà không ai bảo được. Chỉ có riêng mình ta là hỏi đáp hùng biện, quyết đoán nhanh chóng, còn thì chẳng ai làm được. Chỉ riêng mỗi mình ta là thọ trì được các pháp Tố-đát-lãm và Tỳ-nại-da hay A-tỳ-đạt-ma, còn thì không ai làm được. Mong sao chỉ riêng mình ta mới có thể phân biệt và giải thích rõ ràng khéo léo các nghĩa lý của giáo pháp. Và chính riêng ta là người biện luận tài giỏi nhất cũng như soạn thảo được những luận phẩm tuyệt vời nổi tiếng nhất. Còn thì tất cả không ai có thể làm được các việc ấy. Người đó đối với giáo pháp có lòng ham muốn bám chắc như thế, cho nên thường ngăn cản gây chướng ngại cho bao nhiêu người khác, mà không bao giờ giúp đỡ, chia sẻ ban phát ân tuệ cho ai cả, cũng chẳng biết xa lìa từ bỏ hay buông xả tất cả. Thế nên gọi là xan tham pháp.

Có năm đường (cõi):

1. Cõi địa ngục.
2. Cõi bàng sinh.
3. Cõi ngạ quỷ.
4. Cõi người.
5. Cõi trời;

- Thế nào là cõi địa ngục?

Đáp: Các cõi địa ngục đều có một thứ tính chất, chủng loại giống nhau (chúng đồng phạm) về nường nhờ, sự việc và nơi chốn. Những ai sống trong địa ngục rồi thì các thứ sắc thọ tưởng hành thức đều là loài không bị che lấp vô ký. Đó gọi là cõi địa ngục. Lại còn đây là do thân, ngữ và ý tạo ác nhiều nhất, xấu ác nhất. Nếu do rèn luyện, sửa đổi và làm nhiều việc ác thì sẽ đến chốn địa ngục, sinh vào địa ngục và kết thành đời sống địa ngục, nên gọi là cõi địa ngục. Vả lại cõi địa ngục thì có nhiều tên gọi, nhiều cách nói khác hơn, nhiều hơn... đều do ý tưởng, tưởng tượng nêu bày ra mà nói. Thế nên gọi là cõi địa ngục.

- Thế nào là cõi bàng sinh?

Đáp: Các cõi bàng sinh đều có chung một thứ tính chất, chủng loại giống nhau về nường nhờ, sự việc và nơi chốn. Những kẻ ở trong cõi bàng sinh thì các thứ sắc, thọ, tưởng, hành, thức đều là loài không bị che lấp vô ký. Đó gọi là cõi bàng sinh. Lại còn đây là do ngu si đần độn tạo ra các hạnh xấu về thân ngữ ý nên dẫn đến chốn bàng sinh, sinh vào cõi bàng sinh và kết thành kiếp sống bàng sinh. Nên gọi là cõi bàng sinh. Vả lại cõi bàng sinh thì có nhiều tên gọi, nhiều cách nói khác hơn, nhiều hơn..., đều do ý tưởng, tưởng tượng nêu bày ra mà nói. Thế nên gọi là cõi bàng sinh.

- Thế nào là cõi ngạ quỷ?

Đáp: Các cõi quỷ đều có chung một thứ tính chất, chủng loại giống nhau về nường nhờ, sự việc và nơi chốn. Những kẻ sống ở cõi quỷ rồi thì sắc thọ tưởng hành thức đều là loại không bị che lấp vô ký. Đó gọi là cõi quỷ. Lại còn đây là do keo kiệt biển lận mà tạo ra các hạnh ác về thân ngữ ý, hoặc do rèn tập, sửa đổi hay làm nhiều việc ác thì sẽ dẫn đến cõi quỷ, sinh vào cõi quỷ. Vả lại cõi quỷ thì có nhiều tên gọi, nhiều cách nói khác nhau, nhiều hơn..., đều do ý tưởng, tưởng tượng đặt ra mà nói. Nên gọi là cõi quỷ.

- Thế nào là cõi người?

Đáp: Các cõi người đều có chung một tính chất, chủng loại giống nhau về nường nhờ, sự việc và nơi chốn. Những kẻ sống trong cõi người rồi thì các thứ sắc thọ tưởng hành thức đều là loại không bị che lấp vô ký. Đó gọi là cõi người. Lại còn đây là do sự tạo tác các hạnh thiện thấp kém nhất của thân ngữ ý, lại do rèn luyện, tu tập và làm được nhiều việc thiện nên dẫn đến cõi người, sinh vào cõi người và kết thành kiếp sống của loài người. Nên gọi là cõi người.

- Thế nào là cõi trời?



Đáp: Các cõi trời đều có một tính chất, chủng loại giống nhau về nương nhờ, sự việc và nơi chốn. Những kẻ sống trong cõi trời rồi thì các thứ sắc thọ tưởng hành thức đều là loại không bị che lấp vô ký. Đó gọi là cõi trời. Lại còn đây là do sự tạo tác các hạnh thiện cao đẹp của thân ngữ ý. Lại còn do rèn luyện, tu tập và làm nhiều việc thiện khác nên dẫn đến cõi trời, sinh vào cõi trời và kết thành kiếp sống của loài trời. Nên gọi là cõi trời. Vả lại cõi trời thì có nhiều tên gọi, nhiều cách nói khác hơn, đều do ý tưởng, tưởng tượng đặt ra mà nói. Nên gọi là cõi trời.

